

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B3**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MD02078**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Hệ điều hành Windows**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802034947	Nguyễn Thế	Anh	03/07/2008				8	7.0	7.0			5.0		5.9
2	2354802034948	Đào Quốc	Duy	16/03/2008				9	9.0	8.0			7.5		7.9
3	2354802034949	Phạm Bảo	Dương	11/08/2008				6	9.0	8.0			6.5		7.1
4	2354802034950	Đình Tiến	Đạt	28/10/2007				6	9.0	8.0			6.5		7.1
5	2354802034951	Nguyễn Văn	Hậu	05/09/2007				6	8.0	7.0			8.5		8.0
6	2354802034952	Phạm Ngọc	Hậu	14/02/2008				6	9.0	8.0			8.5		8.3
7	2354802034953	Trần Phúc	Hậu	22/09/2006				10	8.0	9.0			8.0		8.3
8	2354802034954	Nguyễn Thiện	Hiếu	16/10/2008				8	8.0	8.0			5.0		6.2
9	2354802034955	Đình Trọng	Huỳnh	23/02/2008				8	8.0	8.0			8.0		8.0
10	2354802034956	Trương Chấn	Hung	25/03/2008				9	8.0	8.0			7.5		7.8
11	2354802034957	Nguyễn Đào Minh	Khang	01/05/2008				9	10.0	9.0			7.0		8.0
12	2354802034958	Lê Minh	Khánh	20/12/2006				8	8.0	7.0			7.0		7.2
13	2354802034959	Huỳnh Bảo	Khoa	03/02/2008				7	9.0	8.0			6.0		6.9
14	2354802034960	Phạm Tuấn	Kiệt	04/06/2008				8	7.0	8.0			7.0		7.2
15	2354802034961	Huỳnh Chí	Linh	29/09/2008				10	8.0	9.0			6.0		7.1
16	2354802034962	Lê Văn	Lộc	23/12/2008				7	9.0	8.0			7.5		7.8
17	2354802034963	Huỳnh Hữu	Lý	23/07/2007				6	9.0	7.0			5.0		6.0
18	2354802034964	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/12/2008				9	10.0	9.0			5.0		6.8
19	2354802034965	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	21/04/2008				7	8.0	8.0			5.0		6.1
20	2354802034966	Lâm Gia	Như	18/10/2008				8	10.0	9.0			8.0		8.5
21	2354802034967	Lê Bảo	Sang	23/03/2008				6	9.0	8.0			7.0		7.4
22	2354802034968	Phạm Bảo	Thái	11/08/2008				10	8.0	9.0			7.5		8.0
23	2354802034969	Nguyễn Nhật	Thị	14/10/2008				8	7.0	8.0			7.0		7.2
24	2354802034970	Dương Ngọc	Thiện	01/04/2008				7	8.0	8.0			7.0		7.3
25	2354802034971	Ngô Văn Minh	Thông	24/01/2008				9	9.0	8.0			8.5		8.5
26	2354802034972	Đỗ Phạm Tì	Tì	03/10/2008				6	10.0	9.0			8.0		8.3
27	2354802034973	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	12/11/2008				10	9.0	9.0			8.5		8.8
28	2354802034974	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/03/2008				9	10.0	9.0			6.5		7.7
29	2354802034975	Huỳnh Thị Mỹ	Trình	23/09/2008				8	10.0	9.0			5.0		6.7
30	2354802034976	Nguyễn Thị Tú	Trình	09/10/2008				6	8.0	8.0			7.5		7.5
31	2354802034977	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	30/08/2008				7	8.0	7.0			9.0		8.4
32	2354802034978	Nguyễn Thanh	Tuấn	06/06/2008				7	8.0	8.0			0.0		3.1
33	2354802034979	Trần Phạm Tấn	Vĩ	01/01/2008				9	8.0	7.0			0.0		3.1
34	2354802034980	Nguyễn Thị Thúy	Vý	30/06/2008				9	10.0	9.0			8.5		8.9
35	2354802034981	Lư Thị Kim	Yến	05/06/2008				8	10.0	9.0			7.5		8.2

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 7 tháng 12 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Điền